

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8
PHÒNG TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 8, ngày 31 tháng 3 năm 2020

Số: 121 /PTP-PBGDPL

V/v triển khai Tài liệu tổng hợp
Về một số quy định xử phạt vi phạm
hành chính có liên quan đến phòng,
chống dịch bệnh COVID-19

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Quận 8;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường.

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch COVID-19, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 và các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân Quận 8. Phòng Tư pháp Quận 8 (cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp công tác PBDGPL Quận 8) đã biên soạn Tài liệu tổng hợp về một số quy định xử phạt vi phạm hành chính có liên quan đến phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn Quận 8 nhằm thuận tiện cho các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân 16 phường dễ dàng nghiên cứu, thực hiện xử phạt và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xử phạt theo thẩm quyền đúng quy định.

Phòng Tư pháp Quận 8 đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường thực hiện theo quy định./.

(Đính kèm Tài liệu tổng hợp về một số quy định xử phạt vi phạm hành chính có liên quan đến phòng, chống dịch COVID-19)

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT UBND Quận 8;
- Ủy viên HĐPHPBGDPL Quận 8;
- Văn phòng HDND-UBND Quận 8
- Lưu: VT (Lệ, b).



Phạm Thanh Bình



HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT QUẬN 8



TÀI LIỆU TỔNG HỢP

Về một số quy định xử phạt vi phạm hành chính có liên quan đến phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn Quận 8.

Tháng 3 năm 2020



HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỎ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT QUẬN 8

TÀI LIỆU TỔNG HỢP MỘT SỐ QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH CÓ LIÊN QUAN ĐẾN PHÒNG CHỐNG DỊCH BỆNH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN 8.

Nhằm thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch COVID-19, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19; các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và của Ủy ban nhân dân Quận 8 về thực hiện các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn, Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn Quận 8. Trong tài liệu này chỉ nêu thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nhằm thuận tiện cho các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân 16 phường để đăng thực hiện xử phạt và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xử phạt theo thẩm quyền đúng quy định.

A. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.
- Nghị định số 176/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.
- Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện.
- Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
- Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn.

B. NỘI DUNG CỤ THỂ:

I. NGHỊ ĐỊNH SỐ 176/2013/NĐ-CP NGÀY 14/11/2013 CỦA CHÍNH PHỦ

1. Thẩm quyền lập biên bản (Điều 94 Nghị định số 176/2013/NĐ-CP của Chính phủ)

Người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế bao gồm:

+ Người có thẩm quyền xử phạt.

+ **Công chức, viên chức thuộc ngành y tế**, bảo hiểm xã hội **đang thi hành công vụ, nhiệm vụ được giao** khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính có trách nhiệm lập biên bản và kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

2. Thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (Điều 89 Nghị định số 176/2013/NĐ-CP của Chính phủ)

* **Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có quyền:**

+ Phạt cảnh cáo;

+ Phạt tiền đến 3.000.000 đồng đối với vi phạm hành chính về dân số; **đến 5.000.000 đồng đối với vi phạm hành chính về y tế dự phòng**; phòng, chống HIV/AIDS, bảo hiểm y tế, khám bệnh, chữa bệnh, được, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế;

+ Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 3.000.000 đồng đối với vi phạm hành chính về dân số; 5.000.000 đồng đối với vi phạm hành chính về y tế dự phòng, phòng, chống HIV/AIDS, bảo hiểm y tế, khám bệnh, chữa bệnh, được, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế;

+ Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại các Điểm a, c và d Khoản 1 Điều 28 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

* **Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có quyền:**

+ Phạt cảnh cáo;

+ Phạt tiền đến 15.000.000 đồng đối với vi phạm hành chính về dân số; **đến 25.000.000 đồng đối với vi phạm hành chính về y tế dự phòng** và phòng, chống HIV/AIDS; đến 37.500.000 đồng đối với vi phạm hành chính về bảo hiểm y tế; đến 50.000.000 đồng đối với vi phạm hành chính về khám bệnh, chữa bệnh, được, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế;

+ Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn;

+ Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 15.000.000 đồng đối với vi phạm hành chính về dân số; 25.000.000 đồng đối với vi phạm hành chính về y tế dự phòng và phòng, chống HIV/AIDS; đến 37.500.000 đồng đối với vi phạm hành chính về bảo hiểm y tế; đến 50.000.000 đồng đối với vi phạm hành chính về khám bệnh, chữa bệnh, được, mỹ phẩm và trang thiết bị y tế.

+ Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại các Điểm a, c, đ, e, h và i Khoản 1 Điều 28 của Luật xử lý vi phạm hành chính và các khoản quy định tại Điều 3 Nghị định này.

3. Hành vi cụ thể:

Điều 5. Vi phạm quy định về thông tin, giáo dục truyền thông trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm			
Hành vi vi phạm	Mức phạt	BPKP hậu quả	Căn cứ pháp lý
Lợi dụng hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm để	Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000		Khoản 4 Điều 5

Kích động, gây phương hại đến an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, truyền thống văn hóa dân tộc, đạo đức xã hội.		đồng (đối với cá nhân); Đối với tổ chức thì mức phạt tiền bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân	
Điều 6. Vi phạm quy định về giám sát bệnh truyền nhiễm			
Hành vi vi phạm	Mức phạt	Biện pháp khắc phục hậu quả	Căn cứ pháp lý
Che giấu hiện trạng bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A của bản thân hoặc của người khác mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A.	Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng (đối với cá nhân)		Điểm a Khoản 2 Điều 6
			Điểm b Khoản 2 Điều 6
Điều 10. Vi phạm quy định về cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế			
Hành vi vi phạm	Mức phạt	BPKP hậu quả	Căn cứ pháp lý
Từ chối hoặc trốn tránh việc áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Điểm b Khoản 1)	Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng (đối với cá nhân) Đối với tổ chức thì mức phạt tiền bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.	Buộc thực hiện việc cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế	Điểm b Khoản 1 Điều 10
			Điểm b Khoản 2 Điều 10
Điều 11. Vi phạm quy định về áp dụng biện pháp chống dịch			
Hành vi vi phạm	Mức phạt	BPKP hậu quả	Căn cứ pháp lý

Không thực hiện biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người tham gia chống dịch và người có nguy cơ mắc bệnh dịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế.	Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng (đối với cá nhân)		Điểm a Khoản 1 Điều 11
Không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh, dịch vụ tại nơi công cộng	Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng (đối với cá nhân) Đổi với tổ chức thì mức phạt tiền bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân		Điểm c Khoản 4 Điều 11

II. NGHỊ ĐỊNH SỐ 174/2013/NĐ-CP NGÀY 13 THÁNG 11 NĂM 2013 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG, CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TÀI SẢN VÔ TUYẾN ĐIỆN.

1. Thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính (Điều 101 Nghị định số 174/2013/NĐ-CP của Chính phủ

+ Người có thẩm quyền xử phạt theo quy định Nghị định này.

+ Công chức, viên chức đang thi hành công vụ trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện có quyền lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định.

2. Thẩm quyền xử phạt (Điều 96 Nghị định số 174/2013/NĐ-CP của Chính phủ)

*** Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có quyền:**

+ Phạt cảnh cáo;

+ Phạt tiền không vượt quá 100.000.000 đồng; đối với lĩnh vực bưu chính mức phạt tiền không vượt quá 40.000.000 đồng;

+ Tước quyền sử dụng giấy phép có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn;

+ Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá mức tiền phạt quy định tại Điểm b Khoản này;

+ Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại các điểm a, b, c, d, e, h, i và k Khoản 1 Điều 28 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

3. Hành vi cụ thể:

Hành vi vi phạm	Mức phạt	Biện pháp khắc phục hậu quả	Căn cứ pháp lý
Cung cấp nội dung thông tin sai sự thật, vu khống, xuyên tạc, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức và danh dự, nhân phẩm của cá nhân;	Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng (đối với tổ chức);		Điểm a Khoản 3 Điều 64
Cung cấp nội dung thông tin không phù hợp với lợi ích đất nước	Đối với cá nhân mức phạt tiền bằng $\frac{1}{2}$ mức phạt trên.		Điểm b Khoản 3 Điều 64

III. NGHỊ ĐỊNH SỐ 185/2013/NĐ-CP NGÀY 15 THÁNG 11 NĂM 2013 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI, SẢN XUẤT, BÚN BÁN HÀNG GIẢ, HÀNG CẤM VÀ BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG.

1. Thẩm quyền lập Biên bản vi phạm hành chính (Điều 100 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP của Chính phủ được sửa đổi bởi Khoản 38 Điều 1 Nghị định số 124/2015/NĐ-CP của Chính phủ)

- + Người có thẩm quyền xử phạt theo quy định của Nghị định;
- + Trình sát viên Cảnh sát biên đang thi hành nhiệm vụ có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.”

2. Thẩm quyền xử phạt: (Điều 101 Nghị định số 185/2013/NĐ-CP của Chính phủ)

*** Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có quyền:**

- + Phạt cảnh cáo;
- + Phạt tiền đến 5.000.000 đồng;
- + Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 5.000.000 đồng;
- + Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này theo thẩm quyền quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 28 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

*** Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có quyền:**

- + Phạt cảnh cáo;
- + Phạt tiền đến 50.000.000 đồng;
- + Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn;
- + Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 50.000.000 đồng;
- đ) Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này theo thẩm quyền quy định tại các điểm a, b, c, d, e, h, i và k khoản 1 Điều 28 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

3. Hành vi cụ thể:

Điều 46: Hành vi đầu cơ hàng hóa				
Hành vi vi phạm	Mức phạt	BPKP hậu quả	Cơ sở pháp lý	
Lợi dụng tình hình khan hiếm hàng hóa	Phạt tiền từ	*Hình thức xử phạt bổ sung:	Khoản 1 Điều 46	

hoặc tạo ra sự khan hiếm hàng hóa giả tạo trên thị trường để mua vét, mua gom hàng hóa có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng nhằm bán lại thu lợi bất chính thuộc một trong các trường hợp sau đây mà không bị truy cứu trách nhiệm hình sự: + Hàng hóa thuộc danh mục bình ôn giá hoặc danh mục nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giá; (Điểm a Khoản 1 Điều 46) + Khi thị trường có biến động về cung cầu, giá cả hàng hóa do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, chiến tranh hoặc diễn biến bất thường khác. (Điểm b Khoản 1 Điều 46)	5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng (đối với cá nhân) Đối với tổ chức thì mức phạt tiền bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân	+ Tịch thu tang vật đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều này; + Tước quyền sử dụng giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, giấy phép kinh doanh, chứng chỉ hành nghề từ 06 tháng hoặc đến 12 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều này trong trường hợp vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm; + Đình chỉ hoạt động kinh doanh hàng hóa vi phạm từ 06 tháng đến 12 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều này trong trường hợp vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm. * Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm quy định tại Điều này. (Khoản 6, Khoản 7 Điều 46)	Khoản 2 Điều 46
Hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này có giá trị từ 100.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng.	Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng (đối với cá nhân) Đối với tổ chức thì mức phạt tiền bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân		

Hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này có giá trị từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng.	Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng (đối với cá nhân) Đổi với tổ chức thì mức phạt tiền bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân		Khoản 3 Điều 46
Điều 47. Hành vi găm hàng			
Hành vi vi phạm	Mức phạt	Biện pháp khắc phục hậu quả	Cơ sở pháp lý
Thuộc một trong các hành vi vi phạm sau đây thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a và b khoản 1 Điều 46 của Nghị định này mà không có lý do chính đáng: -Cắt giảm lượng hàng hóa bán ra thị trường;(Điểm a Khoản 2 Điều 47) -Ngưng bán hàng hóa ra thị trường;(Điểm b Khoản 2 Điều 47) - Không mở cửa hàng, địa điểm giao dịch kinh doanh để bán hàng;(Điểm c Khoản 2 Điều 47) - Mở cửa hàng, địa điểm giao dịch kinh doanh nhưng không bán hàng.(Điểm d Khoản 2 Điều 47)	Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng (đối với cá nhân) Đổi với tổ chức thì mức phạt tiền bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.	* Hình thức xử phạt bổ sung: - Tịch thu tang vật đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 3 Điều này; - Tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh, chứng chỉ hành nghề từ 03 tháng đến 06 tháng đối với hành vi vi phạm quy định tại Điều này trong trường hợp vi phạm nhiều lần hoặc tái phạm.	Khoản 2 Điều 47

IV. NGHỊ ĐỊNH SỐ 109/2013/NĐ-CP NGÀY 24 THÁNG 9 NĂM 2013 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIÁ, PHÍ, LỆ PHÍ, HÓA ĐƠN.

1. Thẩm quyền lập Biên bản vi phạm hành chính (Điều 41 Nghị định số 109/2013/NĐ-CP của Chính phủ)

Những người sau đây có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính:

- + Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này khi đang thi hành công vụ.
- + Công chức khi đang thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý giá, quản lý thị trường, phí, lệ phí, hóa đơn.

2. Thẩm quyền xử phạt (Khoản 7 Điều 42 Nghị định số 109/2013/NĐ-CP của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Khoản 11 Điều 1 Nghị định 49/2016/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ)

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền:

- + Phạt tiền đến 50.000.000 đồng đối với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại Điều 8, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 16, Điều 17 Nghị định này;

- + Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Điều 8, Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14, Điều 16, Điều 17 Nghị định này và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Hành vi cụ thể:

Điều 17. Hành vi lợi dụng khủng hoảng kinh tế, thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, dịch bệnh và điều kiện bất thường, lợi dụng chính sách của Nhà nước để định giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ bất hợp lý.

Hành vi vi phạm	Mức phạt	Biện pháp khắc phục hậu quả	Cơ sở pháp lý
Lợi dụng khủng hoảng kinh tế, thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, dịch bệnh và điều kiện bất thường khác, lợi dụng chính sách của Nhà nước để định giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ bất hợp lý.	Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng (đối với cá nhân). Đối với tổ chức thì mức phạt tiền bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.	Buộc nộp vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi do định giá mua, giá bán hàng hóa, dịch vụ bất hợp lý.	Khoản 1 Điều 17